

1. MÔN TOÁN 9 – TUẦN 9

Chương II:

HÀM SỐ BẬC NHẤT

NHẮC LẠI VÀ BỔ SUNG CÁC KHÁI NIỆM VỀ HÀM SỐ.

1/ Khái niệm hàm số:

* Nếu đại lượng y phụ thuộc vào đại lượng thay đổi x sao cho với mỗi giá trị của x ta luôn xác định được chỉ một giá trị tương ứng của y thì y được gọi là hàm số của x , x được gọi là biến số.

- Hàm số có thể được cho bằng bảng hoặc bằng công thức.

- Khi hàm số được cho bằng công thức $y = f(x)$, ta hiểu rằng biến số x chỉ lấy những giá trị mà tại đó $f(x)$ xác định.

- Khi y là hàm số của x , ta có thể viết $y = f(x), y = g(x)$

- Khi x thay đổi mà y luôn nhận một giá trị không đổi thì hàm số y được gọi là hàm hằng.

2/ Đồ thị của hàm số:

* Tập hợp tất cả các điểm biểu diễn các cặp giá trị $(x; f(x))$ trên mặt phẳng tọa độ gọi là đồ thị hàm số $y = f(x)$.

3/ Hàm số đồng biến, nghịch biến:

Cho hàm số $y = f(x)$ xác định với mọi giá trị của x thuộc R

a/ Nếu giá trị của x tăng lên mà giá trị tương ứng của $f(x)$ cũng tăng lên thì hàm số $y = f(x)$ được gọi là hàm số đồng biến trên R .

b/ Nếu giá trị của x tăng lên mà giá trị tương ứng của $f(x)$ lại giảm đi thì hàm số $y = f(x)$ được gọi là hàm số nghịch biến trên R .

• Với x_1, x_2 bất kỳ thuộc R :

* Nếu $x_1 < x_2$ mà $f(x_1) < f(x_2)$ thì $y = f(x)$ đồng biến trên R .

* Nếu $x_1 < x_2$ mà $f(x_1) > f(x_2)$ thì $y = f(x)$ nghịch biến trên R .

Ví dụ: $y = 2x$: hàm số đồng biến

$y = -x + 3$: hàm số nghịch biến

BTVN: Làm bài tập 1, 2, 3, 5, 6 SGK



HÀM SỐ BẬC NHẤT

1/ Khái niệm về hàm số bậc nhất:

• **Định nghĩa:** hàm số bậc nhất là hàm số được cho bởi công thức $y = ax + b$, trong đó a, b là các số cho trước và $a \neq 0$

- Khi $b = 0$, hàm số có dạng $y = ax$

Ví dụ:

a/ $y = 2x - 1$ ($a = 2, b = -1$)

b/ $y = 3 - 0,25x$ ($a = -0,25, b = 3$)

2/ Tính chất:

Hàm số $y = ax + b$ xác định với mọi giá trị của $x \in R$ và có tính chất sau:

a. Đồng biến trên R khi $a > 0$

b. Nghịch biến trên R khi $a < 0$

Ví dụ:

$y = 0,5x - 1$ ($a = 0,5$): h/s đồng biến

$y = -x + 3$ ($a = -1$): h/s nghịch biến

BTVN: Làm bài tập 9, 10 SGK

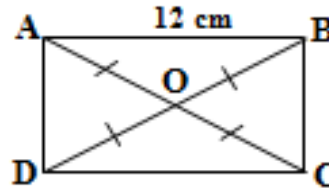


LUYỆN TẬP

Bài tập 1: SGK trang 99

GT | ABCD là hình chữ nhật
AB=12cm, BC = 5cm

KL | A,B,C,D cùng ∈ 1 đường tròn
Tính R?



Giải:

Gọi O là giao điểm của AC và BD

Có OA = OB = OC = OD (theo tính chất hình chữ nhật).

⇒ A, B, C, D ∈ (O,OA)

$$AC = \sqrt{12^2 + 5^2} = 13(\text{cm})$$

$$\Rightarrow R_{(O)} = 6,5 (\text{cm})$$

Bài tập 3: SGK trang 100

Gọi I là trung điểm của BC

$$\Rightarrow IA=IB=IC$$

⇒(I) là tâm đường tròn ngoại tiếp ΔABC

Mà O là tâm đường tròn ngoại tiếp ΔABC

$$\Rightarrow O=I \Rightarrow O \text{ là trung điểm cạnh huyền BC}$$

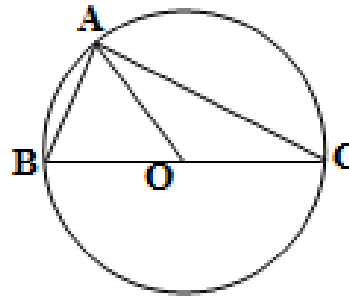
b)

GT | ΔABC nội tiếp (O; $\frac{BC}{2}$)

KL | ΔABC vuông tại A

CM: ΔABC nội tiếp (O; $\frac{BC}{2}$)

$$\Rightarrow \Delta ABC \text{ có } AO \text{ là trung tuyến mà } OA=OB=OC = \frac{1}{2} BC \Rightarrow \Delta ABC \text{ vuông tại A}$$



Bài tập 7 SGK trang 101

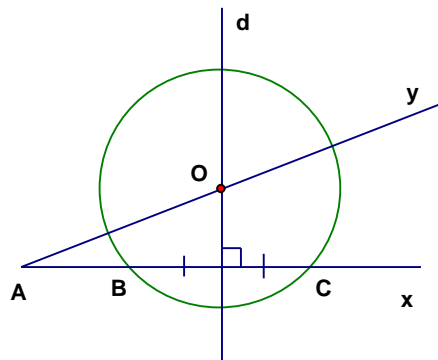
(1) và (4); (2) và (6); (3) và (5)

Bài tập 8 SGK trang 101

-Dựng trung trực d của BC

-Gọi O là giao điểm của d và Ay

-Dựng (O;OB) ta được đường tròn cần dựng



Bài tập 12: SBT trang 130

a) Ta có ΔABC cân tại A. Do đó đường cao AH đồng thời là đường trung trực ⇒ O ∈ AH

Mà D ∈ AH Nên O ∈ AD

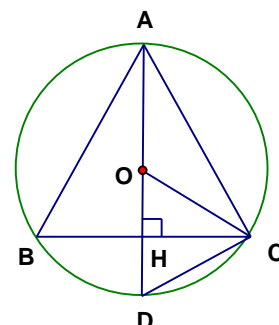
Vậy AD là đường kính của (o)

$$CD = \frac{1}{2} AD$$

b) Ta có :

$$\Rightarrow \Delta ACD \perp \text{ tại } C$$

$$\text{Vậy : } \hat{ACD} = 90^\circ$$

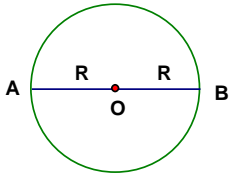


ĐƯỜNG KÍNH VÀ DÂY CỦA ĐƯỜNG TRÒN

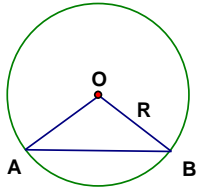
I. So sánh độ dài của đường kính và dây :

1. Bài toán (sgk) Giải:

a) Trường hợp dây AB là đường kính: $AB=2.R$



b) Trường hợp dây AB không là đường kính:



Ta có $AB < OA + OB = 2R$ (bất đẳng thức tam giác)

Vậy : $AB \leq 2R$

2. Định lí 1(SGK)

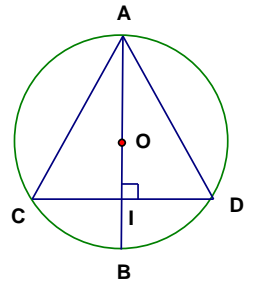
II. Quan hệ vuông góc giữa đường kính và dây:

1. Định lí 2: (SGK)

GT: $(O; \frac{AB}{2})$; CD: dây
 $AB \perp CD$ tại I

KL: $IC=ID$

Ta có $\triangle COD$ cân tại O ($OC=OD=R$). Do đó đường cao OI đồng thời là trung tuyến. Vậy : $IC=ID$



2. Định lí 3 (đảo của định lí 2)

- AB là đường kính

- AB cắt CD tại I

- $I \neq O; IC=ID$

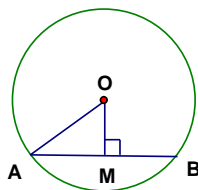
$\Rightarrow AB \perp CD$

?2 | - (O; 13cm)

| - AB: dây;

GT | - $AM=MB; OM=5cm$

KL | AB?



CM: Ta có $MA=MB$ (theo gt) $\Rightarrow OM \perp AB$ (định lí quan hệ vuông góc giữa đường kính và dây)

$\Rightarrow \triangle AMO$ vuông tại M

$\Rightarrow AM = \sqrt{OA^2 - OM^2}$ (định lí pitago)

$\Rightarrow AM = \sqrt{13^2 - 5^2} = 12cm$

$\Rightarrow AB = 2.AM = 2.12 = 24cm$

\Rightarrow Vậy: $AB = 24$ (cm)

BTVN: Làm bài tập 10, 11 SGK

2. MÔN NGỮ VĂN 9 – TUẦN 9

Tiết 41 ĐOÀN THUYỀN ĐÁNH CÁ (Tiếp)

(Huy Cận)

2. Cảnh đoàn thuyền đánh cá ngoài khơi (khổ 3, 4, 5, 6)

***Khổ 3:**

- Hình ảnh: vàng trắng, mây cao, biển bằng....

+ Khung cảnh biển đêm thoáng đăng, lấp lánh ánh sáng của trăng sao, một vẻ đẹp lãng mạn, kì ảo của biển khơi.

- Những cụm động từ: “*lái gió*”, “*lướt giữa mây cao*”, “*dò bụng biển*”, “*dàn đan thế trận*”, => cảnh lao động phối hợp, khẩn trương.

***Khổ 4:**

- Các loại cá: cá nhụ, cá chim, cá đé...

- Hình ảnh ẩn dụ: “cá song lấp lánh đuốc đen hồng”=>đoàn cá song hiện lên như cây đuốc lấp lánh dưới trăng đêm.

- Hình ảnh nhân hóa: “cái đuôi em quẫy trăng vàng chóa”=>gợi cảnh đẹp thiên nhiên như đang giao hòa, lung linh, huyền ảo.

- Hình ảnh nhân hóa: “Đêm thở: sao lùa...”=>biển như mang linh hồn, sự sống của con người.

***Khổ 5:**

- Tiếng hát được nhắc lần thứ 3, như ngợi ca biển cả ân tình, biết ơn mẹ biển giàu có nhân hậu: “biển ... như lòng mẹ”.

- Vàng trắng in xuống mặt nước, sóng xô bóng trăng dưới nước gõ vào mạn thuyền “*Gõ thuyền đã có nhịp trăng cao*”=>hình ảnh lãng mạn, thiên nhiên, con người hòa hợp bất tận.

***Khổ 6:**

- Thời gian: sao mờ, rạng sáng

- “*Ta kéo xoăn tay*” =>nét tạo hình gân guốc, gợi sự chắc khỏe; “*chùm cá nặng*”=>thành quả lao động

- “vây bạc”, “đuôi vàng” bút pháp miêu tả đặc sắc -> nổi bật cảnh lưới đã được kéo lên, khoang thuyền đầy ắp cá. Vây bạc, đuôi vàng như “*loé sáng*” buổi rạng đông.

=>Cảnh lao động mặc dù nặng nhọc nhưng họ rất hào hứng, hăng say.

=>Tinh thần lao động sáng khoái, ung dung, lạc quan.

3. Cảnh đoàn thuyền trở về

- Nghệ thuật nhân hóa: *Câu hát căng buồm..Đoàn thuyền chạy đua...Mặt trời đội biển...Mắt cá huy hoàng...*

- Kết cấu đầu-cuối tương ứng, câu cuối lặp lại gần như nguyên vẹn câu đầu=>tiếng hát lại tiếp tục cất lên, một điệp khúc trong niềm vui hân hoan, trọn vẹn từ ngày đi cho đến ngày về.

- Đoàn thuyền trở về tràn đầy niềm vui và đầy ắp thành quả.

III- Tổng kết:

- Nghệ thuật:

- Sử dụng bút pháp lãng mạn với nghệ thuật đối lập, so sánh, ẩn dụ, nhân hoá, phóng đại.

- Ngôn ngữ thơ giàu hình ảnh, nhạc điệu, gợi liên tưởng phong phú.

- Nội dung:

Bài thơ thể hiện nguồn cảm hứng lãng mạn; ngợi ca biển cả rộng lớn, giàu đẹp; người lao động hăng say, ra sức góp phần đóng góp xây dựng quê hương, đất nước. Trong niềm hân hoan đó, âm hưởng của tiếng hát là chủ đạo.

I. Tìm hiểu yếu tố nghị luận trong văn bản tự sự.

- Nghị luận trong văn tự sự là những điều mà nhân vật suy ngẫm, đánh giá về một vấn đề hoặc các lí lẽ và dẫn chứng nhằm thuyết phục người đối thoại trong văn bản tự sự.
- Sử dụng yếu tố nghị luận trong văn bản tự sự là hỗ trợ cho việc kể, làm cho tự sự thêm sâu sắc hơn.

II. Luyện tập:

Bài tập 1:

- Đoạn trích Lão Hạc là lời của ông giáo. Ông giáo đang thuyết phục người đọc về việc hiểu người, đặc biệt là những người nghèo khổ. Phải thông cảm với họ, hiểu được những nỗi khổ của họ để chia sẻ.... Ông giáo đang thực hiện một cuộc đối thoại ngầm, thuyết phục chính mình, rằng vợ mình không ác để “chỉ buồn chứ không nở giận”.
- Hoạn thư đã lập luận sắc sảo bằng những lí lẽ đầy sức thuyết phục:
 - + Tôi đàn bà nên ghen tuông là chuyện thường tình.
 - + Ngoài ra, tôi cũng đã đối xử rất tốt với cô khi cho cô ở gác viết kinh; khi cô trốn khỏi nhà tôi cũng chẳng đuổi theo (kể công).
 - + Tôi và cô cùng cảnh ngộ chồng chung, chắc gì ai chịu nhường cho ai.
 - + nhưng dù sao tôi cũng trót gây đau khổ cho cô, nên bây giờ biết trông nhờ vào sự khoan dung của cô (nhận tội và đề cao tăng bốc Kiều).

Bài tập 2: Tìm và nêu vai trò của yếu tố nghị luận trong văn bản “Lục Vân Tiên gặp nạn”?

HD:- Lời của Ngư ông khi Lục Vân Tiên nói tới việc đền ơn

- Lời của ngư ông khi thuyết phục Lục Vân Tiên ở lại cùng gia đình ông.

**Tiết 44, 45 LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN TỰ SỰ
CÓ SỬ DỤNG YẾU TỐ NGHỊ LUẬN**

I- Thực hành tìm hiểu yếu tố nghị luận trong đoạn văn tự sự:

- Yếu tố nghị luận thể hiện trong những câu văn:
 - (1) Anh ta trả lời: “*Những điều viết lên cát ... lòng người*”.
 - + Vai trò: Nêu lên một triết lý về cái hữu hạn và cái vô hạn, cái nhất thời và cái vĩnh cửu trong đời sống tâm hồn con người.
 - (2) Vậy mỗi chúng ta hãy học cách viết ...lên đá.
 - + Vai trò: Nêu 1 lời khuyên về cách ứng xử trong cuộc sống - đừng giữ lâu những thù hận, phải biết ghi tạc những ân nghĩa.
- ***Vai trò yếu tố nghị luận:** làm cho câu chuyện trong đoạn văn có ý nghĩa sâu sắc, triết lí và có tính giáo dục.

II - Thực hành viết đoạn văn tự sự có sử dụng yếu tố nghị luận:

Bài 1. Đoạn văn về Nam: Đưa ra lí lẽ dẫn chứng, lập luận để chứng minh;

Bài 2. Đọc văn bản “Bà nội”: Có thể lập luận những suy nghĩ rút ra từ lời dạy bảo giản dị và quý báu của bà.

***Dẫn dò:**

- Học bài và hệ thống hóa lại toàn bộ kiến thức đã học.
- Chuẩn bị ôn tập và kiểm tra giữa kì I./.

3. MÔN ANH 9 – TUẦN 9

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ I ANH 9

A. PHONETICS:

I. From each number, pick out the word whose underlined part is pronounced differently from the others. (1.0m)

(Khoanh tròn từ phần gạch chân có phát âm khác với từ còn lại)

- | | | | | |
|----|------------------|------------------|-------------------|-----------------|
| 1. | A. <u>out</u> | B. <u>round</u> | C. <u>about</u> | D. <u>would</u> |
| 2. | A. <u>chair</u> | B. <u>check</u> | C. <u>machine</u> | D. <u>child</u> |
| 3. | A. <u>too</u> | B. <u>soon</u> | C. <u>good</u> | D. <u>food</u> |
| 4. | A. <u>though</u> | B. <u>enough</u> | C. <u>cough</u> | D. <u>rough</u> |
| 5. | A. <u>happy</u> | B. <u>hour</u> | C. <u>high</u> | D. <u>hotel</u> |

B. LANGUAGE FOCUS: (4.0ms)

I. Choose the correct option A,B,C or D to complete the sentences. (2.0ms)

- I have no idea what the traditional drums.
A. to buy B. buy C. bought D. buys
- Minh's father often takes him the park every summer.
A. on B. to C. in D. after
- A: I won the first prize in the English speaking contest. - B:
A. Stay calm. Everything will be alright! B. Congratulation!
C. If I were you I would get some sleep. D. I understand how you feel.
- My father gave up smoking two years ago.
A. liked B. continued C. stopped D. enjoyed
-my cousin is young, she is one of the most skillful artisan in Bat Trang village.
A. When B. Although C. Whereas D. In order to
- The amusement centre is so small that they cannot the demand of the local residents.
A. keep up with B. face up to C. deal about D. set up
- Karachi is city in the world population.
A. the two largest B. the two larger C. The second largest D. the second larger
- He wonderedhis parents what he really thought.
A. whether he tell B. whether tell C. whether to tell D. whether telling
- My parents once took me to Bat Trang village. I could make my own there. I really enjoyed it.
A. pottery B. lacquer C. painting D. sculpture
- he's spent a lot of money to decorate his shop, he cannot make any more profit.
A. In order to B. Although C. So that D. Because of

II. Give the correct form of the verbs.(2.0ms)

(Cho dạng đúng của động từ trong ngoặc)

- My brother often (go) to school by bike every day.
- If we use water carefully, more people (have)fresh water.
- My father enjoys (watch)..... television in the evenings.
- Tuan and Huong (not/go) to the cinema last night.
- She said to me she (will)do it if necessary I can.”
- Bat Trang pottery (develop)since the 7th century
- Lots of Vietnamese girls like (wear) conical hats and ao dai.

NỘI DUNG KIẾN THỨC CÁC MÔN HỌC CỦA KHỐI 9 - TUẦN 9

8. The children (play) football at the moment.
9. When I (come)..... home from work yesterday, my mother was cooking dinner.
10. I don' know many English words. I wish I (know) more English words.

C. READING (2.0ms)

I. Read the passage, and then answer the questions: (1.0m)

(Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi)

Last month, we went to Doi Tam, a village famous for its drum making techniques, in Ha Nam Province. The craft was first introduced to the village in the 8th or 9th century. Today there are more than six hundred drum makers living in Doi Tam village.

I was amazed to see big drums in front of every house in the village. People say that it takes four workers three days to make a drum with a diameter of 1.5 metres. To make a drum, the craftsmen have to follow an eight stage process. Stretching the drumhead is the most challenging stage since they have to carefully assess the sound it makes. The other steps do not require such high skills.

Nowadays, Doi Tam drums are not only famous in Viet Nam but are also sold to other countries such as Laos, Cambodia, Japan, and the USA.

*** Answer the questions:**

1. When was the craft first introduced to the village?
.....

2. How many stages do the craftsmen have to follow to make a drum?
.....

3. Are Doi Tam drums sold to Japan, and the USA?
.....

4. Where is Doi Tam village?
.....

II. Read the following passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word (1.0m)

(Chọn A,B,C hay D để hoàn thành đoạn văn)

My village is (1)..... Hoa Binh Province. It is a very beautiful and (2)..... place where people (3).....flowers and vegetables only. It is very famous for its pretty roses and picturesque scenery. The air is quite fresh; however, the smell of roses makes people feel cool. In spring, my village looks like a carpet with plenty of (4)..... Tourists come to visit it so often. Nowadays, with electricity and labor-saving devices, it doesn't take the villagers (5).....time to water the roses. And even at night, People can walk along the path and enjoy the fresh smell of the flowers.

- | | | | |
|--------------|-------------|---------------|-----------|
| 1. A. on | B. for | C. in | D. at |
| 2. A. peace | B. peaceful | C. peacefully | D. quite |
| 3. A. grow | B. buy | C. grew | D. bought |
| 4. A. colors | B. marks | C. spots | D. styles |
| 5. A. many | B. a few | C. a lot | D. much |

Your answers:

1.	2.	3.	4.	5.
----	----	----	----	----

D. WRITING (3ms)

I. Rewrite the following sentences without changing their original meanings. (2ms)

(Viết lại các câu sau sao cho nghĩa không đổi, trong câu có sử dụng từ gợi ý)

1. I have no idea when I should take that English test.

TO

- I have
2. “Do you try calling a helpline?” the teacher asked Ngoc. **IF**
 → The teacher asked Ngoc
3. His parents raised him very strictly. **UP**
 → His parents
4. “Should I tell this to her?” he asked himself. **WHETHER**
 → He wondered
5. It’s the first time Mary has gone to Viet Nam. **BEFORE**
 → Mary has

II. Complete the following sentences. (1.0m)

(Hoàn thành tiếp các câu sau:)

1. **Even though** it was very cold out,

2. I studied hard for the exam **so that**.....
3. I **Wish**

PART B. USE OF ENGLISH:

Section I. Choose the correct option A,B,C or D to complete the sentences. (2.0pts)

6. I have no idea what the traditional drums.
 A. to buy B. buy C. bought D. buys
7. Minh’s father often takes him the park every summer.
 A. on B. to C. in D. after
8. A: I won the first prize in the English speaking contest. - B:
 A. Stay calm. Everything will be alright! B. Congratulation!
 C. If I were you I would get some sleep. D. I understand how you feel.
9. My father gave up smoking two years ago.
 A. liked B. continued C. stopped D. enjoyed
10.my cousin is young, she is one of the most skillful artisan in Bat Trang village.
 A. When B. Although C. Whereas D. In order to
11. The amusement centre is so small that they cannot the demand of the local residents.
 A. keep up with B. face up to C. deal about D. set up
12. Karachi is city in the world population.
 A. the two largest B. the two larger C. The second largest D. the second larger
13. He wonderedhis parents what he really thought.
 A. whether he tell B. whether tell C. whether to tell D. whether telling
14. My parents once took me to Bat Trang village. I could make my own there. I really enjoyed it.
 A. pottery B. lacquer C. painting D. sculpture
15. he’s spent a lot of money to decorate his shop, he cannot make any more profit.
 A. In order to B. Although C. So that D. Because of

Section III. Give the correct form of the word in CAPITALS to complete each of the following sentences. (0.8 pts)

22. My grandfather has devoted himself to many _____ events in our community
 CULTURE

23. You should spend at least one week to visit the tourist _____ in this city.
ATTRACT

PART C. READING

Section I. Choose the correct option A, B, C, or D for each gap in the passage.(1.5 points)

In our Life Skills lesson last week, our class (24) _____ a visit from a Fire Safety Officer, and this is what he told us: ‘Today I’m going to tell you what to do (25) _____ fire. If there is a fire, keep calm. Be sure you know where (26) _____ the nearest exit or stairway. Do not use the lift. Before you leave, close all the doors behind you. You should know how (27) _____ the fire alarm, and then shout ‘fire’. You should know what number to call to report the fire and ask (28) _____ help. In Viet Nam, it's number 114. The number is toll-free and you can call it any time from (29) _____ a mobile or a landline without dealing area codes.’

- | | | | |
|-----------------|-----------------|-----------------|----------------|
| 24. A. has | B. had | C. has had | D. will have |
| 25. A. in case | B. in case of | C. if | D. unless |
| 26. A. can find | B. can you find | C. you can find | D. you to find |
| 27. A. activate | B. activated | C. activating | D. to activate |
| 28. A. to | B. with | C. for | D. about |
| 29. A. either | B. neither | C. both | D. not only |

Section II. Read the following text about Bill Gate, the co-founder of Microsoft, and answer the questions below.(1.0 point)

Bill Gates was born in 1955 in Washington State. He grew up in a rich family. His parents sent him to a private school. There he met his business partner, Paul Allen. When they were in eighth grade, they were writing programs for business computers and making more.

In 1973, Gates was accepted at Harvard University. His parents were happy. They thought he would get over his obsession with computers and become a lawyer like his father. Two years later, Gates **dropped out of** Harvard to work on a computer program with his friend Allen. They worked eighteen hours a day in a dormitory room at Harvard. They were writing the program that would run one of the first personal computers. In 1975, they created a company called Microsoft to sell their product.

Allen became ill with cancer and left Microsoft in 1983. He recovered a few years later and started his own company. Meanwhile, Microsoft became a giant company. By 1990, at the age of thirty-four, Gates was the youngest billionaire in the history of the USA.

Questions

30. Where was Bill Gates born ?

.....

31. When was Gates accepted at Harvard University ?

.....

32. Why did Bill Gates and Paul Allen create Microsoft in 1975 ?

.....

33. Was Bill Gates the youngest billionaire in the history of the USA at the age of 34 ?

.....

PART D. WRITING

Section I. Rewrite the following sentences without changing their original meanings. (1.5pts)

34. “Do you try calling a helpline?” the teacher asked Ngoc. IF
→ The teacher asked Ngoc
35. His parents raised him very strictly. UP
→ His parents
36. I think Da Nang is not so exciting as Ho Chi Minh City. MORE
→ I think Ho Chi Minh City.....Da Nang.
37. I’ll consider it carefully and give you an answer next week. OVER
→ I’ll and give you an answer next week.

Section II.

Write a paragraph (about 120 words) about the drawbacks of living in a city. (1pt)

4. MÔN VẬT LÝ 9 – TUẦN 9

Bài 16: ĐỊNH LUẬT JUN – LENXO

I. Trường hợp điện năng biến đổi thành nhiệt năng

1. Một phần điện năng được biến đổi thành nhiệt năng:

a, Điện năng => nhiệt năng + NLAS: Bóng đèn dây tóc, đèn LED, nồi cơm điện, bàn là.

b, Điện năng=> cơ năng + nhiệt năng: máy sấy tóc, máy bơm nước, máy khoan, máy xay sinh tố, quạt điện...

2. Toàn bộ điện năng được biến đổi thành nhiệt năng.

VD: Mỏ hàn, lò sưởi điện,...

$$\rho_{\text{nikêlin}} = 0,4.10^{-6}\Omega\text{m}$$

$$\rho_{\text{constantan}} = 0,5.10^{-6}\Omega\text{m}$$

$$\rho_{\text{đồng}} = 1,7.10^{-8}\Omega\text{m} = 0,017.10^{-6}\Omega\text{m}$$

⇒ Dây hợp kim nikêlin và constantan có điện trở suất lớn hơn rất nhiều so với điện trở suất của dây đồng.

II. Định luật Jun – Lenxo

1. Hệ thức của định luật:

Trong trường hợp điện năng biến đổi hoàn toàn thành điện năng: $A = Q$

$$Q = I^2Rt$$

Trong đó:

- R là điện trở của dây dẫn (Ω)
- I là cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn (A)
- t là thời gian dòng điện chạy qua (s)
- Q nhiệt lượng tỏa ra ở dây dẫn (J)

2. Định luật Jun - Lenxo:

Nhiệt lượng tỏa ra ở dây dẫn khi có dòng điện chạy qua tỉ lệ thuận với bình phương cường độ dòng điện, với điện trở của dây dẫn và thời gian dòng điện chạy qua:

$$Q = I^2Rt$$

Trong đó:

- I đo bằng ampe (A)
- R đo bằng Ôm (Ω)
- t đo bằng giây (s)
- thì Q đo bằng Jun (J)

NỘI DUNG KIẾN THỨC CÁC MÔN HỌC CỦA KHỐI 9 - TUẦN 9

C₄: Dây tóc bóng đèn có ρ rất lớn so với dây nối $\Rightarrow R$ lớn hơn nhiều với điện trở của dây nối.

$Q = I^2 R t$ mà $I_D = I_{\text{dây nối}} \Rightarrow Q$ toả ra ở dây tóc $>$ ở dây nối \Rightarrow Dây tóc bóng đèn nóng tới nhiệt độ cao và phát sáng, còn dây nối hầu như không nóng lên.

C₅:

Tóm tắt

Ấm (220V-1000W); $U = 220V$

$V = 2l \Rightarrow m = 2kg$; $t_1^0 = 20^0 C$; $t_2^0 = 100^0 C$

$t = ?$ ($c = 4200J/kg.K$)

Giải:

Vì ấm điện được sử dụng với $U = U_{\text{đm}} = 220V$

$\Rightarrow P = P_{\text{đm}} = 1000 W$

Theo định luật bảo toàn và chuyển hoá năng lượng, ta có: $A = Q$

$$\Leftrightarrow P \cdot t = mc \Delta t \Rightarrow t = \frac{mc \cdot (t_2^0 - t_1^0)}{P}$$

$$\Rightarrow t = \frac{4200 \cdot 2 \cdot 80}{1000} = 672(s) \approx 11,2 (\text{phút})$$

HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

- HS đọc ghi nhớ.

- HS đọc “Có thể em chưa biết”.

- Học và làm bài tập 16- 17.1 \rightarrow 16- 17.4 (SBT)

- Nghiên cứu trước nội dung bài mới.

Bài 17: BÀI TẬP VẬN DỤNG ĐỊNH LUẬT JUN – LENXƠ

BÀI TẬP 1:

Tóm tắt:

$R = 80\Omega$; $I = 2,5A$

a, $t_1 = 1s \Rightarrow Q = ?$

b, $V = 1,5l \Rightarrow m = 1,5kg$

$t_1^0 = 25^0 C$; $t_2^0 = 100^0 C$

$t = 20'$ = 1200s, $c = 4200J/Kg K$

$H = ?$

c, $t_3 = 3^h 30'$; 1kWh giá 700đ

$T = ?$

Giải

a, Nhiệt lượng mà bếp toả ra được tính theo công thức của định luật Jun- Len- xơ là:

$$Q = I^2 R t_1 = (2,5)^2 \cdot 80 \cdot 1 = 500(J)$$

b, Nhiệt lượng cần cung cấp để đun sôi 1,5l nước là:

$$Q_i = mc \cdot \Delta t = 1,5 \cdot 4200 \cdot (100 - 25) \\ = 1,5 \cdot 4200 \cdot 75 = 472500(J)$$

Nhiệt lượng mà bếp toả ra trong thời gian 20' là:

$$Q_{tp} = I^2 R t_2 = (2,5)^2 \cdot 80 \cdot 1200 = 600000(J)$$

Hiệu suất của bếp là:

$$H = \frac{Q_i}{Q_{tp}} = \frac{472500}{600000} \cdot 100\% = 78,75\%$$

c, Công suất toả nhiệt của bếp là:

$$P = 500W = 0,5kW$$

$$A = P.t = 0,5.3.30 = 45 \text{ (kW.h)}$$

Số tiền phải trả cho việc sử dụng điện năng là:

$$T = 45.700 = 31500 \text{ (đồng)}$$

BÀI TẬP 2:

Tóm tắt:

Ấm điện (220V- 100W)

$$U = 220V, V = 2l \Rightarrow m = 2kg$$

$$t_1^0 = 20^0C, t_2^0 = 100^0C$$

$$H = 90\%, c = 4200J/Kg K.$$

a, $Q_i = ?$

b, $Q_{tp} = ?$

c, $t = ?$

Giải

a, Nhiệt lượng cần cung cấp để đun sôi nước :

$$Q_i = m.c. \Delta t = 2.4200.(100-20) = 672000(J)$$

b, Vì $H = \frac{Q_i}{Q_{tp}} . 100\% \Rightarrow Q_{tp} = \frac{Q_i}{H} . 100\%$

$$\Rightarrow Q_{tp} = \frac{672000}{90\%} . 100\% \approx 746700(J)$$

c, Vì bếp sử dụng ở $U = 220V$ bằng với hđt định mức do đó công suất của bếp là

$$P = 1000W$$

Theo định luật bảo toàn và chuyển hoá năng lượng: $A = Q$

$$\Leftrightarrow Q_{tp} = I^2.Rt = P.t$$

$$\Rightarrow t = \frac{Q_{tp}}{P} = \frac{746700}{1000} = 746,7 \text{ (s)}$$

BÀI TẬP 3:

Tóm tắt:

$$l = 40m, S = 0,5mm^2 = 0,5.10^{-6}m^2$$

$$U = 220V, P = 165W, t = 3^h.30$$

$$\rho = 1,7.10^{-8}\Omega m$$

a, $R = ?$; b, $I = ?$; c, $Q = ?$ (kW.h)

Giải

a, Điện trở toàn bộ đường dây là:

$$R = \rho . \frac{l}{S} = 1,7.10^{-8} . \frac{40}{0,5.10^{-6}} = 1,36(\Omega)$$

b, Áp dụng công thức: $P = U.I$

$$\Rightarrow I = \frac{P}{U} \Rightarrow I = \frac{165}{220} = 0,75(A)$$

c, Nhiệt lượng toả ra trên dây dẫn là:

$$Q = I^2.R.t = (0,75)^2 . 1,36 . 3 . 30 . 3600 = 247860 \text{ (J)}$$

$$\Rightarrow Q = 247860 : 3,6.10^6 \approx 0,07 \text{ (kW.h)}$$

HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

- GV nêu cách giải các bài tập.
- Làm bài tập 16 - 17.5; 16- 17.6 (SBT)
- Ôn tập từ bài 1-> 17

5. MÔN HÓA HỌC 9 – TUẦN 9

Bài 14

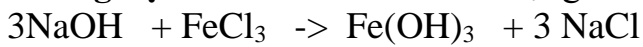
THỰC HÀNH

TÍNH CHẤT HOÁ HỌC CỦA MUỐI VÀ BAZƠ.

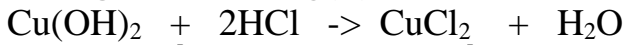
I. Nội dung

1. Tính chất hóa học của bazo

Thí nghiệm 1: Natri hiđrôxit tác dụng với muối.

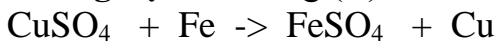


Thí nghiệm 2: Đồng(II) hiđrô xít tác dụng với a xít

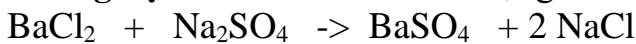


2. Tính chất hóa học của muối

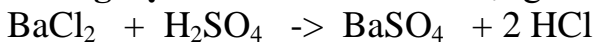
Thí nghiệm 3: Đồng (II) sunfat tác dụng với kim loại.



Thí nghiệm 4: Bari clorua tác dụng với muối.



Thí nghiệm 5: Bari clorua tác dụng với axit



II. Hướng dẫn về nhà

-Ôn tập lại tính chất của các hợp chất vô cơ

-Làm các dạng bài tập sgk

6. MÔN SINH HỌC 9 – TUẦN 9

Tiết 17- Bài 16: ADN VÀ BẢN CHẤT CỦA GEN

I. ADN tự nhân đôi theo nguyên tắc nào? (Xem hình 16 – trang 48 – sgk)

- ADN tự nhân đôi diễn ra trong nhân tế bào tại NST ở kì trung gian, lúc này NST ở dạng sợi mảnh dẫn xoắn

- ADN tự nhân đôi theo đúng mẫu ban đầu.

1. Quá trình nhân đôi của ADN:

- Đầu tiên ADN tháo xoắn, hai mạch đơn tách nhau.

+ Quá trình tự nhân đôi diễn ra trên cả 2 mạch của ADN.

+Trong quá trình tự nhân đôi: A liên kết với T, G liên kết với X và ngược lại.

+Sự hình thành mạch mới ở 2 ADN con dựa trên mạch khuôn của mẹ và ngược chiều nhau.

- Sau cùng: hình thành hai ADN con giống nhau và giống hết mẹ.

2. Nguyên tắc:

- Khuôn mẫu.

- Bổ sung.

- Bán bảo toàn.

II. Bản chất của gen:

1. Khái niệm gen:

- Gen là một đoạn mạch của phân tử ADN có chức năng di truyền xác định.

2. Bản chất hoá học của gen: là ADN

* Gen cấu trúc: là một đoạn cấu trúc của phân tử AND mang thông tin cấu trúc một loại prôtêin.

III. Chức năng của ADN:

- Lưu trữ thông tin di truyền

- Truyền đạt thông tin di truyền

- **Kết Luận: phân ghi nhớ sgk, trang 50**

I. ARN :

1) Cấu tạo của ARN: (Hình 17.1 trang 51, sgk)

- ARN cấu tạo từ các nguyên tố: C, H, O, N và P.
- ARN thuộc đại phân tử (kích thước và khối lượng nhỏ hơn ADN).
- ARN cấu tạo theo nguyên tắc đa phân mà đơn phân là các nuclêôtit (A, U, G, X) liên kết tạo thành 1 chuỗi xoắn đơn.

2) Chức năng của ARN:

- ARN thông tin (mARN)
- ARN vận chuyển (tARN)
- ARN ribôxôm (rARN)

II. ARN được tổng hợp theo nguyên tắc nào ?

Quá trình tổng hợp ARN diễn ra trong nhân tế bào, theo nguyên tắc dựa trên khuôn mẫu là 1 mạch của gen và theo nguyên tắc bổ sung. (Xem hình 17.2 trang 52, sgk)

*** Mối quan hệ giữa gen và ARN:**

Trình tự các nuclêôtit trên mạch khuôn của ADN (gen) quy định trình tự nuclêôtit trên ARN.

- Ghi nhớ: Sgk trang 52

7. MÔN LỊCH SỬ 9 – TUẦN 9

Chương III

MĨ, NHẬT BẢN, TÂY ÂU TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

Bài 8: NƯỚC MĨ

I. Tình hình kinh tế nước Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ vươn lên trở thành nước giàu mạnh nhất thế giới tư bản:
- + Nền kinh tế trong nước phát triển cao; nắm 3/4 trữ lượng vàng thế giới.
- + Quân sự: có lực lượng mạnh nhất thế giới tư bản và độc quyền vũ khí nguyên tử.
- Tuy nhiên nền kinh tế Mĩ ngày càng giảm sút về nhiều mặt:
- + Sự vươn lên của kinh tế Nhật Bản và Tây Âu.
- + Kinh tế thường xuyên bị khủng hoảng.
- + Chi phí cho quân sự quá lớn.
- + Sự chênh lệch giàu - nghèo.

II. Sự phát triển về khoa học kỹ thuật của Mĩ sau chiến tranh.

(Lồng ghép vào bài 12)

III. Chính sách đối nội và đối ngoại của Mĩ sau chiến tranh.

1. Đối nội:

- Ban hành các đạo luật phản động nhằm chống lại Đảng Cộng sản Mĩ, phong trào công nhân và phong trào dân chủ.
- Phong trào đấu tranh của nhân dân tiếp tục diễn ra mạnh mẽ.

2. Đối ngoại:

- Mĩ đề ra “Chiến lược toàn cầu” nhằm chống phá các nước xã hội chủ nghĩa, đẩy lùi phong trào giải phóng dân tộc.
- Viện trợ các chính quyền thân Mĩ.
- Gây chiến tranh xâm lược, tiêu biểu là chiến tranh xâm lược Việt Nam và bị thất bại nặng nề.

Tiết 17. Bài 12: SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ CÔNG NGHIỆP(tiếp theo)

4) Công nghiệp chế biến lương thực , thực phẩm

- Có tỉ trọng cao nhất trong cơ cấu sx công nghiệp (năm 2002 là 24,4%)
- Cơ cấu đa dạng.
- + Chế biến sản phẩm trồng trọt
- + Chế biến sản phẩm chăn nuôi
- + Chế biến thủy sản
- Phân bố rộng khắp cả nước, tập trung nhất là TP Hồ Chí Minh, Biên Hoà, Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng,...

5) Công nghiệp dệt may

- Ngành dệt may là ngành sx hàng tiêu dùng quan trọng nhất của nước ta dựa trên ưu thế là nguồn lao động rẻ.
- Là ngành xuất khẩu chủ lực.
- Trung tâm dệt may lớn nhất là TP Hồ Chí Minh, Hà Nội, Nam Định, Đà Nẵng...

III) Các trung tâm công nghiệp lớn

- Hai khu vực tập trung công nghiệp lớn nhất nước ta là ĐB sông Hồng và Đông Nam Bộ.
- Hai trung tâm công nghiệp lớn nhất nước là TP Hồ Chí Minh, Hà Nội..

Tiết 18: ÔN TẬP

I. NỘI DUNG:

1. Trắc nghiệm:

Ôn từ bài 1 đến bài 14

2. Tự luận:

a. Lý thuyết:

Câu 1: Nêu đặc điểm các loại hình quần cư ở nước ta?

Câu 2: Trong thời kỳ đổi mới nước ta có sự chuyển dịch kinh tế như thế nào? Đã đạt được những thành tựu và gặp những thách thức gì?

Câu 3: Hãy chứng minh rằng cơ cấu công nghiệp ở nước ta khá đa dạng?

Câu 4: Hãy cho biết những khó khăn do thiên nhiên gây ra cho nghề khai thác nuôi trồng thủy sản?

Câu 5: Em hãy cho biết tình hình gia tăng dân số của nước ta hiện nay? Dân số đông và tăng nhanh gây ra những hậu quả gì?

Câu 6: Kể tên một số cây công nghiệp hàng năm và một số cây công nghiệp lâu năm ở nước ta.

Câu 7: Phân tích lợi ích của tài nguyên thiên nhiên để phát triển nông nghiệp nước ta?

Câu 8: Phát triển và phân bố công nghiệp chế biến có ảnh hưởng như thế nào đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp?

Câu 9: Cho những ví dụ cụ thể để thấy rõ vai trò của thị trường đối với tình hình sản xuất một số nông sản ở địa phương em?

Câu 10: Cho biết những thuận lợi khó khăn đối với nghề nuôi trồng và khai thác thủy sản? Em có nhận xét gì về sự phát triển của ngành Thủy sản?

Câu 11: Cho biết cơ cấu các loại rừng ở nước ta? Nêu ý nghĩa của tài nguyên rừng? Việc đầu tư trồng rừng mang lại lợi ích gì? Tại sao chúng ta phải vừa khai thác vừa phải bảo vệ rừng?

NỘI DUNG KIẾN THỨC CÁC MÔN HỌC CỦA KHỐI 9 - TUẦN 9

Câu 12: Nhận xét sự thay đổi tỉ trọng cây lương thực và cây công nghiệp trong cơ cấu giá trị sản xuất ngành trồng trọt. Sự thay đổi này nói lên điều gì? (Kết luận sgk/32)

Câu 13: Xác định trên bản đồ nông nghiệp VN các sản phẩm nông nghiệp chính và sự phân bố. Giải thích vì sao lại có sự phân bố như vậy?

Câu 14: Xác định trên bản đồ các trung tâm công nghiệp tiêu biểu cho các vùng kinh tế ở nước ta?

b. Bài Tập:

- Bài tập 3 trang 17 sách giáo khoa địa lí 9

- Bài thực hành 10 trang 38 sách giáo khoa địa lí 9

3. Hướng dẫn về nhà

- Ôn tập toàn bộ kiến thức cơ bản từ bài 1 đến bài 12. Trả lời các câu hỏi bài tập trong sgk cuối mỗi bài học.

- Xem và rèn luyện kỹ năng vẽ và phân tích các dạng biểu đồ, các bảng số liệu qua các bài thực hành.

- Tiết sau kiểm tra 1 tiết

9. MÔN CÔNG NGHỆ 9 – TUẦN 9

THỰC HÀNH: NỐI DÂY DẪN ĐIỆN (Tiết 3)

B. Chuẩn bị dụng cụ, vật liệu.

b. Cách điện mỗi nối.

I - DỤNG CỤ, VẬT LIỆU VÀ THIẾT BỊ

1. Dụng cụ

- Kim cắt dây, kìm mỏ nhọn, kìm tròn, tua vít, dao nhỏ, mỏ hàn,...

2. Vật liệu và thiết bị

- Hộp nối dây, đai ốc nối dây, dây điện lõi một sợi, dây điện mềm lõi nhiều sợi, giấy ráp, băng dính cách điện, nhựa thông, thiếc hàn,...

II - NỘI DUNG VÀ TRÌNH TỰ THỰC HÀNH

1. Một số kiến thức bổ trợ

a. Các loại mối nối dây dẫn điện

b. Yêu cầu mối nối

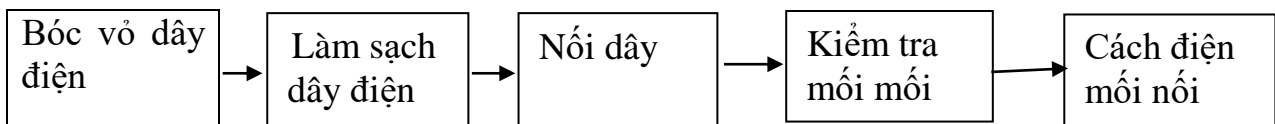
- Dẫn điện tốt

- Có độ bền cơ học cao

- An toàn điện

- Đảm bảo về mặt mỹ thuật

2. Quy trình chung nối dây dẫn điện



Hình 2. Quy trình chung nối dây dẫn điện

Bước 1. Bóc vỏ cách điện

- Có thể bóc vỏ cách điện bằng kìm tuốt dây hoặc bóc vỏ cách điện bằng dao, chú ý không cắt vào lõi

- Độ dài lớp vỏ cách điện cần bóc phụ thuộc vào đường kính dây dẫn (khoảng từ 15-20 lần đường kính dây)

Có 2 cách bóc vỏ cách điện

- Bóc cắt vát: Đặt dao vào điểm cắt và gạt lớp vỏ bóc cách điện với một góc 30°. Với dây có tiết diện nhỏ, nên dùng kìm tuốt dây để bóc vỏ cách điện

NỘI DUNG KIẾN THỨC CÁC MÔN HỌC CỦA KHỐI 9 - TUẦN 9

- Bóc phân đoạn: Dùng cho loại dây có hai lớp cách điện. Lớp cách điện ngoài được cắt lệch với lớp trong khoảng 5-8mm

Bước 2. Làm sạch lõi

Làm sạch lõi bằng giấy ráp (giấy nhám)

Để mối nối tiếp xúc tốt, tăng tính dẫn điện

Hình 5. Làm sạch lõi

Bước 3. Nối dây

Nối dây dẫn theo đường thẳng (nối nối tiếp)

Dây dẫn lõi 1 sợi:

- Uốn gập lõi: Chia đoạn lõi thành hai phần (phần trong đủ quấn khoảng 6 vòng, phần ngoài từ 5-6 vòng), uốn vuông góc hai dây và móc chúng vào nhau

- Vặn xoắn: Giữ đúng vị trí rồi xoắn hai dây vào nhau 2-3 vòng, sau đó dùng kìm vặn xoắn lần lượt dây này vào dây kia 4-6 vòng. Hoàn thiện mối nối bằng cách dùng 2 kìm cặp những vòng ngoài cùng, vặn ngược chiều nhau, siết mối nối vừa đủ chặt và đều

10. MÔN GDCD 9 – TUẦN 9

Bài 7 : KẾ THỪA VÀ PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP CỦA DÂN TỘC (tiết 2)

***. Phần nội dung bài tập HS làm vào vở :**

Bài 1. Những thái độ và hành vi nào sau đây thể hiện sự kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc ?

- Tìm đọc tài liệu nói về các truyền thống và phong tục, tập quán của dân tộc ;
- Chê bai những người ăn mặc theo phong cách dân tộc là lạc hậu, là quê mùa ;
- Đánh giá cao, kính phục các nghệ nhân của những nghề truyền thống;
- Không tôn trọng những người lao động chân tay ;
- Tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa ;
- Tích cực tìm hiểu lịch sử đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc ;
- Thích xem phim, kịch, nghe nhạc của Việt Nam ;
- Sưu tầm những món ăn và kiểu trang phục dân tộc độc đáo ;
- Lấy chồng sớm trước tuổi quy định của pháp luật,

Bài 2. Em hãy tìm hiểu nguồn gốc và ý nghĩa của một truyền thống ở quê em (phong tục, tập quán, lễ hội truyền thống, trò chơi dân gian, trang phục dân tộc...) và giới thiệu để bạn bè cùng biết.

Bài 3. An thường tâm sự với các bạn : “Nói đến truyền thống của dân tộc Việt Nam, mình có mặc cảm thế nào ấy. So với thế giới, nước mình còn lạc hậu lắm. Ngoài truyền thống đánh giặc ra, dân tộc ta có truyền thống nào đáng tự hào đâu ?”. Em có đồng ý với An không ? Vì sao ? Em sẽ nói gì với An ?

Bài 4. Em đồng ý với những ý kiến nào sau đây ?

- Truyền thống là những kinh nghiệm quý giá ;
- Nhờ có truyền thống, mỗi dân tộc mới giữ được bản sắc riêng;
- Dân tộc Việt Nam có nhiều truyền thống tốt đẹp, rất đáng tự hào;
- Không có truyền thống, mỗi dân tộc và cá nhân vẫn phát triển;
- Trong thời đại mở cửa và hội nhập hiện nay, truyền thống dân tộc không còn quan trọng nữa ;

11. MÔN TIN HỌC 9 – TUẦN 9

1. Vì sao cần phải bảo vệ thông tin máy tính?

- Thông tin được tạo ra và lưu trữ trong máy tính ngày càng nhiều, chúng rất quan trọng hoặc được sử dụng thường xuyên. Tuy nhiên, trong quá trình sử dụng máy tính có thể xảy ra nhiều rủi ro. Sự mất an toàn thông tin ở quy mô lớn hoặc ở tầm quốc gia có thể đưa tới những hậu quả vô cùng to lớn. Do đó việc bảo vệ thông tin máy tính là một việc hết sức cần thiết.

2. Một số yếu tố ảnh hưởng đến sự an toàn của thông tin máy tính.

a. Yếu tố công nghệ – vật lí

- Máy tính (nhất là các thiết bị lưu trữ dữ liệu) cũng có "tuổi thọ" nhất định. Các bộ phận của máy tính được sử dụng càng lâu thì độ tin cậy cũng như tính ổn định càng giảm.

- Các phần mềm máy tính, kể cả hệ điều hành, không phải lúc nào cũng hoạt động ổn định hoặc đúng như mong muốn. Những sự cố như treo máy, không tương tác được với phần mềm,.. đôi khi vẫn xảy ra và điều này cũng có thể làm mất mát thông tin.

b. Yếu tố bảo quản và sử dụng.

- Không để máy tính ở những nơi ẩm thấp hay nhiệt độ cao, bị ánh nắng chiếu vào... sẽ làm ảnh hưởng nhiều tới "tuổi thọ" của máy. Cần tránh những sơ suất như làm đổ nước hay để xảy ra những va đập mạnh có.

- Việc sử dụng không đúng cách khởi động, tắt máy hay thoát khỏi chương trình thì có thể dẫn tới việc mất thông tin của máy.

c. Virus máy tính.

Xuất hiện trong những năm 80 của thế kỉ XX, virus máy tính trở thành một trong những nguyên nhân gây mất thông tin với những hậu quả nghiêm trọng.

Như vậy, có nhiều yếu tố ảnh hưởng tới sự an toàn của thông tin máy tính. Để hạn chế ảnh hưởng của các yếu tố đó, ta cần thực hiện các biện pháp đề phòng cần thiết, đặc biệt, cần tập thói quen sao lưu dữ liệu và phòng chống virus máy tính.

12. MÔN MỸ THUẬT 9 – TUẦN 9

BÀI 9: VẼ TRANG TRÍ - TẬP PHÓNG TRANH, ẢNH

(2 TIẾT)

Nội dung bài

I/ Quan sát, nhận xét

Phóng tranh ảnh nhằm phục vụ cho sinh hoạt và học tập, tạo điều kiện phát triển khả năng quan sát, kiên trì, chính xác.

II/ Cách phóng tranh, ảnh

1. Cách 1: Kẻ ô vuông

- Kẻ ô vuông trên tranh, ảnh mẫu.
- Phóng to tỉ lệ kích thước đã định.
- Tìm vị trí của hình qua các đường kẻ ô vuông.
- Vẽ hình cho giống mẫu.

2. Cách 2: Kẻ đường chéo

- Kẻ đường chéo và các ô hình chữ nhật nhỏ trên tranh, ảnh mẫu.
- Phóng to tỉ lệ theo kích thước đã định.
- Tìm vị trí của hình qua các đường chéo vào ô vuông hình chữ nhật.
- Vẽ hình cho giống mẫu.

III/ Thực hành

Tập phóng tranh ảnh theo ý thích (khổ A3)

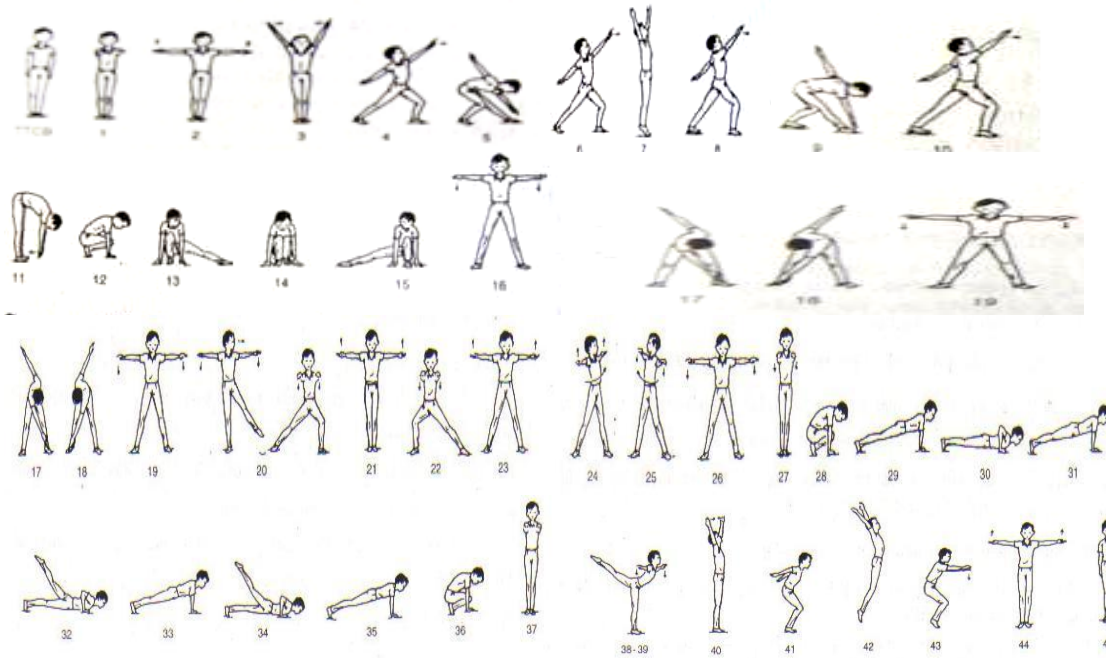
13. MÔN THỂ DỤC 9 – TUẦN 9
Bài học: BÀI THỂ DỤC – CHẠY NGẮN

NỘI DUNG BÀI HỌC

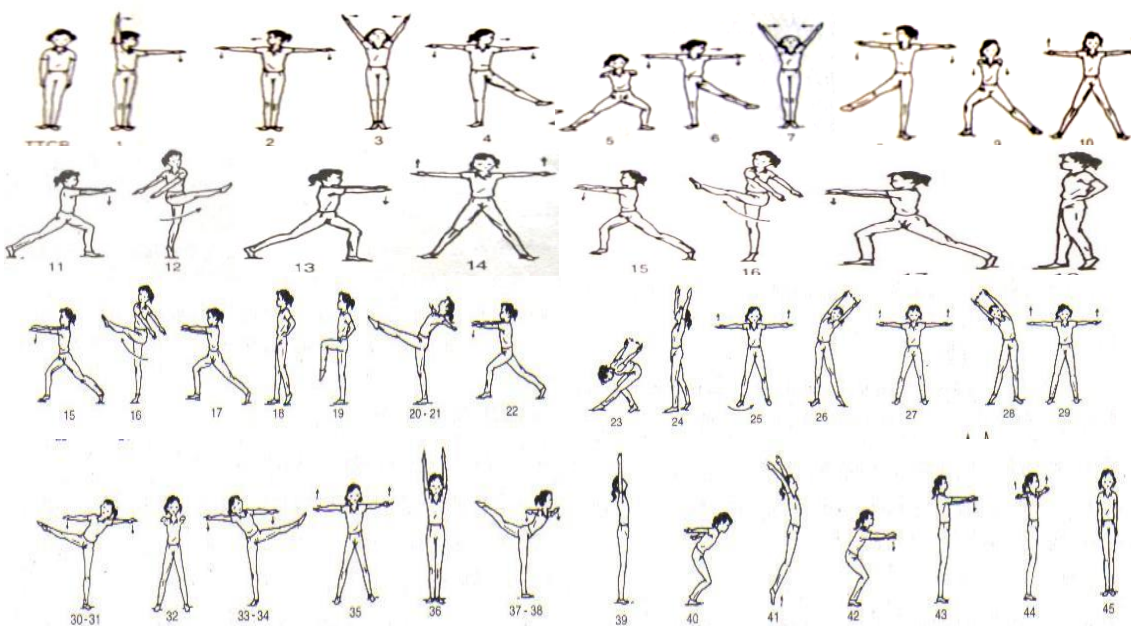
1. Hoạt động hình thành kiến thức.

1.1. Bài thể dục Liên hoàn:

- Nam: Ôn hoàn thiện bài thể dục từ nhịp 1 – 45.



- Nữ: Ôn hoàn thiện bài thể dục từ nhịp 1 – 45.



1.2. Chạy cự li ngắn:

- Xuất phát thấp



- Chạy lao.



NỘI DUNG KIẾN THỨC CÁC MÔN HỌC CỦA KHỐI 9 - TUẦN 9

- Chạy giữa quãng.



2. Hoạt động vận dụng :

- Bài tập về nhà : Ôn tập bài thể dục liên hoàn từ nhịp 1 - 45 của nam và nữ 1 - 45.
- Luyện tập chạy cự li 60m.